

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên: **HUỖNH QUANG TÍN**

Email: **hqtin@ctu.edu.vn**

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ

Đơn vị công tác: Chương trình Hệ sinh thái sản xuất

Giới tính: Nam

Ngạch viên chức: Giảng viên cao cấp

Học hàm: Phó giáo sư

II. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã thực hiện.

STT	Tên đề tài nghiên cứu/linh vực áp dụng	Năm hoàn thành	Đề tài cấp (Tỉnh, bộ, ngành)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1	Nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu: Đánh giá có sự tham gia về mối quan hệ hoang dại cây trồng chuyển vào nguồn gen cây lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long (Giai đoạn mở rộng)	2021	Đề tài cấp cơ sở	Chủ nhiệm
2	Gieo trồng đa dạng - Thu hoạch an toàn (SDHS)	2018	Đề tài cấp bộ	Chủ nhiệm
3	Gieo trồng đa dạng - Thu hoạch an toàn (SDHS)	2018	Đề tài cấp bộ	Chủ nhiệm
4	Nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu: Đánh giá có sự tham gia về mối liên hệ hoang dại cây trồng chuyển vào nguồn gen cây lúa ở đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam	2018	Đề tài cấp nhà nước	Chủ nhiệm
5	Hỗ trợ công nhận và phát triển sản xuất giống lúa cộng đồng	2017	Đề tài hợp tác địa phương/ doanh nghiệp	Chủ nhiệm
6	Gieo trồng đa dạng - Thu hoạch an toàn (SDHS)	2017	Đề tài cấp bộ	Chủ nhiệm
7	Gieo trồng đa dạng - Thu hoạch an toàn (SDHS)	2016	Đề tài cấp bộ	Chủ nhiệm
8	Thực hiện khảo sát điểm mở rộng Dự án FARES Việt Nam	2015	Đề tài cấp bộ	Chủ nhiệm
9	Strengthening Farmer-Agricultural Research and Extension System Partnership In Participatory Plant Breeding and On-farm Agrobiodiversity Conservation in Vietnam	2015	Đề tài hợp tác địa phương/ doanh nghiệp	Chủ nhiệm

10	Strengthening Farmer-Agricultural Research and Extension System Partnership In Participatory Plant Breeding and On-farm Agrobiodiversity Conservation in Vietnam	2015	Đề tài hợp tác địa phương/ doanh nghiệp	Chủ nhiệm
11	Democratizing Agricultural Research and Extension: Strategic Partnership with Farmers in Mainstreaming Participatory Plant Breeding and On-farm Agricultural Biodiversity Conservation in Asia (2011-2013)	2014	Đề tài cấp bộ	Chủ nhiệm
12	Strengthening Farmer-Agricultural Research and Extension System Partnership In Participatory Plant Breeding and On-farm Agrobiodiversity Conservation in Vietnam	2014	Đề tài cấp bộ	Chủ nhiệm
13	Strengthening farmer - agricultural research and extension system partnership in participatory plant breeding and on - farm Agrobiodiversity conservation in Vietnam	2013	Đề tài nghị định thư	Chủ nhiệm
14	Farmer- Agricultural Research and Extension System Partnership In Participatory Plant Breeding (115.128 USD)	2012	Đề tài nghị định thư	Chủ nhiệm
15	Duy trì hoạt động các cộng đồng nhân giống, chế biến và bảo quản giống lúa	2011	Đề tài hợp tác địa phương/ doanh nghiệp	Chủ nhiệm

2. Sách và giáo trình xuất bản.

STT	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số ISBN	Tác giả	Đồng tác giả
1	Phát triển bền vững nông nghiệp và nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long	Đại học Cần Thơ	2016	978-604-919-684-3		X

3. Các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố.

Xuất bản tiếng Anh

- Phạm Ngọc Nhan, Lê Trần Thanh Liêm, **Huỳnh Quang Tín**. **2022**. ASSESSMENT OF PEOPLE'S SATISFACTION IN THE NEW RURAL CONSTRUCTION PROVINCE IN THE PERIOD 2015-2020: CASES STUDY IN HAU GIANG PROVINCE, VIETNAM. Journal of Positive School Psychology. 6. 3671–3680. (Đã xuất bản)
- Bhramar Dey, **Huỳnh Quang Tín**, B Visser, A Mahamadou Laouali, N Baba Toure Mahamadou, C Nkhoma, C Opiyo, S Alonzo Recinos, Susan Bragdon. **2022**. STRENGTHS AND WEAKNESSES OF ORGANIZED CROP SEED PRODUCTION BY SMALLHOLDER FARMER: A FIVE-COUNTRY CASE STUDY. Outlook on Agriculture. 0 (0). 1-13. (Đã xuất bản)
- Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hữu Lợi, Asmund Bjornstad, Benjamin Kilian. **2021**. PARTICIPATORY SELECTION OF CWR-DERIVED SALT-TOLERANT RICE LINES ADAPTED TO THE COASTAL ZONE OF THE MEKONG DELTA. Crop Science. 16. 277-288. (Đã xuất bản)

4. Phạm Ngọc Nhân, Lê Trần Thanh Liêm, **Huỳnh Quang Tín. 2021.** PLANT DIVERSITY AND FOOD SECURITY AT HOUSEHOLDS IN MEKONG DELTA, VIETNAM. Journal of International Scientific Publications. 9. 334-344. (Đã xuất bản)
5. Phạm Ngọc Nhân, Lê Trần Thanh Liêm, **Huỳnh Quang Tín. 2021.** FARM FIELD SCHOOL (FFS) TRAINING METHODS FOR FARMERS: SOME RESEARCH IN MEKONG DELTA, VIETNAM. 13th. INTERNATIONAL CONGRESS ON MATHEMATICS, ENGINEERING, NATURAL AND MEDICAL SCIENCES. October 26-27, 2021 / Cappadocia, TURKEY. 64-71. (Đã xuất bản)
6. Sebastian Raubach, **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hữu Lợi, Sandy Jan Laborosa, Peter Werner, Emily Warschefsky, Abou Togola, Gordon Stephen, Shivali Sharma, Roland Schafleitner, Loren H. Rieseberg, Jaime Prohens, Mariola Plazas, Damaris Achieng Odeny, Iain Milne, Erick Owuor Mikwa, David F. Marshall, Ken McNally, Susan McCouch, Emma Mace, Shiv Kumar, David Jordan, Alan Humphries, Nouredine El Haddad, Christian Fatokun, Alan Cruickshank, Douglas Cook, Ousmane Boukar, Filippo M. Bassi, Ahmed Amri, Kate Dreher, Benjamin Kilian, Paul D. Shaw, Zacharia Kehel. **2020.** FROM BITS TO BITES: ADVANCEMENT OF THE GERMINATE PLATFORM TO SUPPORT PREBREEDING INFORMATICS FOR CROP WILD RELATIVES. Crop Science. Special Issue article. 1-29. (Đã xuất bản)
7. **Huỳnh Quang Tín. 2019.** RICE PRODUCTION AND PARTICIPATORY PLANT BREEDING IN THE MEKONG DELTA, VIETNAM: ADVANTAGES AND CHALLENGES. International Exchange and Planning Workshop on PPB and Farmers's Seed System for Sustainable Development in China and Southeast Asia, Nanning - Guangxi, China 15-18 October 2019. . 22-27. (Đã xuất bản)
8. Nguyễn Hữu Lợi, **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hoàng Khải. **2019.** BARRIERS TO WOMEN' S PARTICIPATION IN THE SUSTAINABLE RICE PLATFORM TRAINING COURSE IN KE SACH DISTRICT, SOC TRANG PROVINCE. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Vol. 11, No. 1. 112-116. (Đã xuất bản)
9. **Huỳnh Quang Tín**, Nori G. Ignacio, Sandy Jan Laborosa, Norminda P. Naluz. **2019.** SECURING THE LOCAL SEED SYSTEMS: THE JOURNEY OF FARMER'S SEED CLUBS IN VIETNAM. Eight session of the governing body - The international Treaty on Plant Genetic Resources for Food and Agriculture. . 1-27. (Đã xuất bản)
10. Nguyễn Thành Tâm, Lê Việt Dũng, Nguyễn Lộc Hiền, **Huỳnh Quang Tín**, Huỳnh Kỳ, Yuji Kishima, Yohei Koide, Maria Stefanie Dwiyantri, Atsushi J. Nagano. **2019.** PROFILING SNP AND NUCLEOTIDE DIVERSITY TO CHARACTERIZE MEKONG DELTA RICE LANDRACES IN SOUTHEAST ASIAN POPULATIONS. The Plant Genome. 12. (Đã xuất bản)
11. Phạm Ngọc Nhân, **Huỳnh Quang Tín**, Lê Trần Thanh Liêm, Lê Đức Huy. **2019.** IMPACTS OF WATERING METHOD AND FREQUENCY ON SEVERAL BIOPHYSICS CHARACTERISTICS AND PRODUCTIVITY OF WAXY MAIZE (ZEA MAYS L.). Journal of International Scientific Publications. 7/2019. 297-308. (Đã xuất bản)
12. Phạm Ngọc Nhân, **Huỳnh Quang Tín**, Normita Ignacio. **2018.** IMPACTS FROM FARMER FIELD SCHOOL (FFS) TO APPLICATION ON AGRICULTURAL PRODUCTION IN HAU GIANG PROVINCE. Journal of International Scientific Publications. 6. 350-358. (Đã xuất bản)

13. Nguyễn Hoàng Khải, Trần Kim Tính, **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Văn Sánh. **2018**. REDUCING GREENHOUSE GAS EMISSIONS IN RICE GROWN IN THE MEKONG DELTA OF VIETNAM. Environ Pollut Climate Change. Volume 2 • Issue 3. 1000158. (Đã xuất bản)
14. **Huỳnh Quang Tín**, Ngo Thi Tien Giang, Bui Van Dang, Phan Thanh Tam, Huynh Hiep Thanh, Huynh Dao Nguyen. **2016**. IMPACTS OF COMMUNITY-BASED SEED PRODUCTION AND SUPPLY TOWARDS SUSTAINABLE AGRICULTURAL PRODUCTION IN AN GIANG PROVINCE. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Số 03. 120-125. (Đã xuất bản)
15. **Huỳnh Quang Tín**. **2015**. STRENGTHENING FARMER – AGRICULTURAL RESEARCH AND EXTENSION SYSTEM PARTNERSHIP IN VIETNAM (2011-2015). SEARICE. 23-06-2015. (Đã xuất bản)
16. **Huỳnh Quang Tín**. **2015**. BASELINE STUDY ON SITUATION OF AGRO-BIODIVERSITY MANAGEMENT IN THE MEKONG DELTA, VIETNAM. Oxfam Novib. SG-2014-149. (Đã xuất bản)
17. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Văn Nhật, Nguyen Cong Uan, Tran Thu Ha. **2015**. STUDY ON AGRONOMIC CHARACTERISTICS AND ECONOMIC EFFICIENCY OF 1M6R MODEL IN AN GIANG ANH KIEN GIANG PROVINCES. Nhà Xuất Bản Nông Nghiệp. 978-604-60-1978-7. 111-118. (Đã xuất bản)
18. **Huỳnh Quang Tín**. **2015**. PARTICIPATORY PLANT BREEDING AND SEED PRODUCTION IN THE MEKONG DELTA – VIETNAM: ACHIEVEMENTS AND CHALLENGES. SEARICE. 18-08-2015. (Đã xuất bản)
19. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Văn Sánh, Tran Quang Cui, Doan Ngoc Pha, Tran Thu Ha. **2015**. STUDY ON AGRONOMIC CHARACTERISTICS AND ECONOMIC EFFICIENCY OF 1 MUST - 6 REDUCTIONS MODEL IN AN GIANG AND KIEN GIANG PROVINCES. Nhà Xuất Bản Nông Nghiệp. 978-604-60-1978-7. 96-110. (Đã xuất bản)
20. **Huỳnh Quang Tín**. **2015**. ROLE OF LOCAL SUPPORT INSTITUTIONS ON PARTICIPATORY PLANT BREEDING IN THE MEKONG DELA, VIETNAM. Searice. 3-12-2015. (Đã xuất bản)
21. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hồng Cúc, Tran Thanh Be, Normita Ignacio, Trygve Berg. **2011**. IMPACT OF SEED CLUBS IN ENSURING LOCAL SEED SYSTEMS IN THE MEKONG DELTA, VIETNAM. Journal of Sustainable Agriculture. 35. 840-854. (Đã xuất bản)

Xuất bản tiếng Việt

1. Phạm Thị Kiều My, **Huỳnh Quang Tín**. **2023**. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG LỚP TẬP HUA61N1P5G - DỰ ÁN VNSAT TẠI HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG. Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam. 148. 90-95. (Đã xuất bản)
2. Cao Đình An Giang, Trịnh Anh Khoa, **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hữu Lợi. **2022**. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐIỆN TOÁN ĐÁM MÂY (GOOGLE EARTH ENGINE) TRONG ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG. THAM GIA CỦA NÔNG DÂN TRONG CHỌN GIỐNG VÀ CANH TÁC LÚA THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TẠI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG, VIỆT NAM. PGS.TS. HUỲNH QUANG TÍN. 327-342. (Đã xuất bản)

3. **Huỳnh Quang Tín. 2022.** LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CHỌN GIỐNG CÂY TRỒNG CÓ SỰ THAM GIA. Tham gia của nông dân trong chọn giống và canh tác lúa thích ứng biến đổi khí hậu tại Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam. Trong PGD.TS. Huỳnh Quang Tín. 3-28. (Đã xuất bản)
4. **Huỳnh Quang Tín, Huỳnh Kỳ, Nguyễn Văn Mạnh, Trần In Đê. 2022.** PHƯƠNG PHÁP CÙNG THAM GIA: ĐÁNH GIÁ GIỐNG LÚA KHÁNG SÂU BỆNH. Tham gia của Nông dân trong chọn giống và thích ứng với biến đổi khí hậu tại Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam. Huỳnh Quang Tín. (Đã xuất bản)
5. Nguyễn Hữu Lợi, **Huỳnh Quang Tín, Trần Thị Khả Tú. 2022.** ĐÁNH GIÁ CHỐNG CHỊU VÀ THÍCH NGHI CÁC GIỐNG/DÒNG LÚA TỪ CHỌN GIỐNG CÓ SỰ THAM GIA Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG. Tham gia của nông dân trong chọn giống và canh tác lúa thích ứng biến đổi khí hậu tại Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam. Trong PGS.TS. Huỳnh Quang Tín. 178-223. (Đã xuất bản)
6. **Huỳnh Quang Tín, Trần Thị Khả Tú, Lê Thị Huyền Linh, Nguyễn Thành Tâm. 2021.** ĐÁNH GIÁ CÁC GIỐNG LÚA NẾP MỚI ĐƯỢC CHỌN TẠO Ở TỈNH AN GIANG. Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam. 08. 11-17. (Đã xuất bản)
7. Nguyễn Thanh Bình, Hồ Chí Thịnh, Đặng Kiều Nhân, Nguyễn Hồng Tín, Nguyễn Thành Tâm, **Huỳnh Quang Tín. 2021.** THỰC TRẠNG VÀ RỦI RO SẢN XUẤT LÚA GẠO Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG 2010-2020. Tham gia của nông dân trong chọn giống và canh tác lúa thích ứng biến đổi khí hậu tại đồng bằng Sông Cửu Long, Việt Nam. Trong: Huỳnh Quang Tín. 243-262. (Đã xuất bản)
8. **Huỳnh Quang Tín, Trần Thị Mỹ Hạnh, Cầm Thị Hằng. 2021.** CÔNG NHẬN LƯU HÀNH VÀ BẢO HỘ GIỐNG CÂY TRỒNG (GIỐNG LÚA). Tham gia của nông dân trong chọn giống và canh tác lúa thích ứng biến đổi khí hậu tại Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam. Trong PGD.TS. Huỳnh Quang Tín. 85-149. (Đã xuất bản)
9. **Huỳnh Quang Tín, Nguyễn Hữu Lợi, Trần Thị Khả Tú. 2021.** ĐÁNH GIÁ TÍNH KHÁNG BỆNH ĐẠO ÔN CỦA CÁC DÒNG LÚA TRONG ĐIỀU KIỆN NHÀ LƯỚI VÀ ĐỒNG RUỘNG. Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam. 08. 54-61. (Đã xuất bản)
10. **Huỳnh Quang Tín, Nguyễn Hồng Cúc. 2021.** THAM GIA CỦA NÔNG DÂN TRONG CHỌN GIỐNG LÚA Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG, VIỆT NAM. Tham gia của nông dân trong chọn giống và canh tác lúa thích ứng biến đổi khí hậu tại Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam. Trong PGD.TS. Huỳnh Quang Tín. 29-84. (Đã xuất bản)
11. Nguyễn Thành Tâm, **Huỳnh Quang Tín, Nguyễn Hữu Lợi, Nguyễn Hoàng Khải. 2021.** ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GẠO CÓ SỰ THAM GIA. Tham gia của nông dân trong chọn giống và canh tác lúa thích ứng biến đổi khí hậu tại ĐBSCL, Việt Nam. Trong: PGS. TS. Huỳnh Quang Tín. 224-239. (Đã xuất bản)
12. Nguyễn Hồng Tín, Nguyễn Thành Tâm, Lương Vinh Quốc Danh, **Huỳnh Quang Tín, Nguyễn Thanh Bình, Vũ Anh Pháp, Nguyễn Hoàng Khải, Đặng Kiều Nhân. 2021.** CANH TÁC LÚA THÔNG MINH THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG. Tham gia của nông dân trong chọn giống và canh tác lúa thích ứng biến đổi khí hậu tại Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam. Trong. 305-326. (Đã xuất bản)
13. **Huỳnh Quang Tín, Nguyễn Hữu Lợi. 2020.** CHỌN GIỐNG LÚA CHỊU MẶN CHO VÙNG TÔM-LÚA Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG. Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam. 11. 9-15. (Đã xuất bản)

14. **Huỳnh Quang Tín**, Trần Thanh Thùy. **2020**. ĐÁNH GIÁ SỰ HÀI LÒNG CỦA NÔNG HỘ SẢN XUẤT LÚA TRONG CÁNҺ ĐỒNG LIÊN KẾT TẠI HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG. Khoa học công nghệ nông nghiệp Việt Nam. 5. 89-94. (Đã xuất bản)
15. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hữu Lợi, Kenneth L. McNally, Sandy Jan E. Labarosa, Susan McCouch, Benjamin Kilian. **2020**. ASSESSMENT OF THE PHENOTYPIC RESPONSE OF 50 CWR-DERIVED RICE LINES SELECTED BY FARMERS IN THE MEKONG DELTA TO SALT STRESS AT THE SEEDLING STAGE. Crop Science. Special Issue article. 1-18. (Đã xuất bản)
16. **Huỳnh Quang Tín**. **2019**. RICE PRODUCTION AND PARTICIPATORY PLANT BREEDING IN THE MEKONG DELTA, VIETNAM: ADVANTAGES AND CHALLENGES. International Exchange and Planning Workshop on PPB and Farmers's Seed System for Sustainable Development in China and Southeast Asia. . 22-27. (Đã xuất bản)
17. **Huỳnh Quang Tín**. **2019**. RICE PRODUCTION AND PARTICIPATORY PLANT BREEDING IN THE MEKONG DELTA, VIETNAM: ADVANTAGES AND CHALLENGES. International Exchange and Planning Workshop on PPB and Farmers's Seed System for Sustainable Development in China and Southeast Asia. . 22-27. (Đã xuất bản)
18. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hữu Lợi, Ngô Vĩnh An, Nguyễn Hoàng Khải. **2019**. THANH LỘC GIỐNG LÚA CHỊU HẠN TỪ NGÂN HÀNG GIỐNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển. 18 (2). 65-70. (Đã xuất bản)
19. **Huỳnh Quang Tín**, Ngô Vĩnh An, Nguyễn Hữu Lợi, Huỳnh Như Điền. **2019**. THANH LỘC GIỐNG LÚA CHỊU HẠN TỪ NGÂN HÀNG GIỐNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển. 18 (2). 65-70. (Đã xuất bản)
20. **Huỳnh Quang Tín**, Ngô Vĩnh An, Nguyễn Hữu Lợi, Huỳnh Như Điền. **2019**. THANH LỘC GIỐNG LÚA CHỊU HẠN TỪ NGÂN HÀNG GIỐNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển. 18 (2). 65-70. (Đã xuất bản)
21. **Huỳnh Quang Tín**, Huỳnh Như Điền, Nguyễn Hữu Lợi, Ngô Vĩnh An. **2019**. THANH LỘC GIỐNG LÚA CHỊU HẠN TỪ NGÂN HÀNG GIỐNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển. 18. 65-70. (Đã xuất bản)
22. **Huỳnh Quang Tín**. **2018**. KẾT QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG GIEO TRỒNG ĐA DẠNG = THU HOẠCH AN TOÀN Ở ĐBSCL. Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn ĐBSCL 2015-2018. . 3-15. (Đã xuất bản)
23. **Huỳnh Quang Tín**, Võ Thị Kiều Diễm, Trần Chí Tâm. **2018**. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SẢN XUẤT CÂY MÀU TRÊN ĐẤT LÚA VỤ HÈ THU TẠI XÃ NHƠN NGHĨA A, TỈNH GẬU GIANG. Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn; Trường Đại học Cần Thơ; ngày 11/12/2018. . 104-109. (Đã xuất bản)
24. **Huỳnh Quang Tín**. **2018**. KẾT QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG GIEO TRỒNG ĐA DẠNG THU HOẠCH AN TOÀN Ở ĐBSCL. Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn; Trường Đại học Cần Thơ; ngày 11/12/2018. . 3-15. (Đã xuất bản)
25. Nguyễn Ngọc Dân, **Huỳnh Quang Tín**, Hồ Mỹ Hiền. **2018**. LỢI ÍCH VÀ KHẢ NĂNG PHÁT TRIỂN VƯỜN RAU GIA ĐÌNH TẠI TỈNH HẬU GIANG. Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn; Trường Đại học Cần Thơ; ngày 11/12/2018. . 87-94. (Đã xuất bản)

26. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Trí Thanh. **2018**. ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHỊU HẠN VÀ MẶN CỦA GIỐNG LÚA LONG HỒ 8 (LH8). Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn; Trường Đại học Cần Thơ; ngày 11/12/2018. . 53-57. (Đã xuất bản)
27. **Huỳnh Quang Tín**, Dương Thị Bích Ngân. **2018**. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MÔ HÌNH CANH TÁC CÂY MÀU TRÊN ĐẤT LÚA TẠI XÃ PHÚ MỸ, MỸ TÚ, ST. Tổng kết Dự án Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn ĐBSCL. . 110-119. (Đã xuất bản)
28. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Trí Thanh. **2018**. ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHỊU HẠN VÀ MẶN CỦA GIỐNG LÚA LONG HỒ 8 (LH8). Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn; Trường Đại học Cần Thơ; ngày 11/12/2018. . 53-57. (Đã xuất bản)
29. Huỳnh Như Điền, **Huỳnh Quang Tín**, Trần Thanh Hùng. **2018**. KẾT QUẢ CHỌN TẠO GIỐNG LÚA NÔNG DÂN 1 (ND1). Kỷ yếu khoa học: Gieo trồng đa dạng = Thu hoạch an toàn đồng bằng sông Cửu Long (2015-2018). . 63-74. (Đã xuất bản)
30. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hữu Lợi, Phạm Nguyễn Bảo Trâm. **2018**. HIỆU QUẢ TRỒNG ĐẬU XANH VỤ XUÂN HÈ Ở ĐBSCL. Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn; Trường Đại học Cần Thơ; ngày 11/12/2018. . 119-124. (Đã xuất bản)
31. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Trí Thanh. **2018**. ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHỊU HẠN VÀ MẶN CỦA GIỐNG LÚA LONG HỒ 8 (LH8). Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn; Trường Đại học Cần Thơ; ngày 11/12/2018. . 53-57. (Đã xuất bản)
32. Đoàn Văn Hoài, **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Trí Thanh. **2018**. KHẢO NGHIỆM GIỐNG LÚA CHỊU MẶN TẠI PHƯỚC LONG, BẠC LIÊU. Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn; Trường Đại học Cần Thơ; ngày 11/12/2018. . 58-62. (Đã xuất bản)
33. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Trí Thanh. **2018**. ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHỊU HẠN VÀ MẶN CỦA GIỐNG LÚA LONG HỒ 8 (LH8). Tổng kết Dự án Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn ĐBSCL. . 53-57. (Đã xuất bản)
34. **Huỳnh Quang Tín**, Phạm Nguyễn Bảo Trâm, Nguyễn Hữu Lợi. **2018**. HIỆU QUẢ TRỒNG ĐẬU XANH VỤ XUÂN HÈ Ở ĐBSCL. Tổng kết Dự án Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn ĐBSCL. . 119-124. (Đã xuất bản)
35. **Huỳnh Quang Tín**, Hữu Thị Thiên Cẩm. **2018**. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA TỔ GIỐNG ĐẾN ĐỜI SỐNG PHỤ NỮ Ở TỈNH BẠC LIÊU. Gieo trồng Đa dạng = Thu hoạch An toàn; Trường Đại học Cần Thơ; ngày 11/12/2018. . 125-130. (Đã xuất bản)
36. **Huỳnh Quang Tín**, Huỳnh Như Điền. **2017**. GIỐNG LÚA TRIỀN VỌNG (ND1) CHO VÙNG ĐẤT PHÈN TỈNH AN GIANG. Khoa học và Công nghệ. 04. 26-29. (Đã xuất bản)
37. **Huỳnh Quang Tín**. **2017**. GIỐNG LÚA TÂN CHÂU 7 (TC7) TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN CHO VÙNG ĐẤT NHIỄM MẶN TỈNH AN GIANG. Khoa học và Công nghệ. 03. 9-11. (Đã xuất bản)
38. Bùi Lan Anh, **Huỳnh Quang Tín**, Huỳnh Như Điền. **2017**. XÁC ĐỊNH CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN GIỐNG AG - NẾP TỈNH AN GIANG. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Số 49. 35-43. (Đã xuất bản)
39. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hồng Tín, Nguyễn Hồng Cúc, Trần Thị Linka. **2016**. PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ HỆ THỐNG SẢN XUẤT LÚA GIỐNG CỘNG ĐỒNG Ở ĐBSCL. Thành tựu 20 năm - Nâng cao năng lực nông dân về xã hội hóa công tác giống lúa ở ĐBSCL, Đại Học Cần Thơ, ngày 4-3-2016. . 54-68. (Đã xuất bản)
40. Ông Huỳnh Nguyệt Ánh, **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hồng Cúc. **2016**. SO SÁNH KẾT QUẢ CHỌN GIỐNG CỦA HỆ THỐNG NHÀ NƯỚC VÀ CỘNG ĐỒNG. Thành tựu 20 năm - Nâng cao năng lực nông dân về xã hội hóa công tác giống lúa ở ĐBSCL, Đại Học Cần Thơ, ngày 4-3-2016. . 248-263. (Đã xuất bản)

41. **Huỳnh Quang Tín**, Bùi Lan Anh. **2016**. ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN GIỐNG LÚA DO NÔNG DÂN LAI CHỌN "LONG HỒ " Ở TỈNH VĨNH LONG. Thành tựu 20 năm - Nâng cao năng lực nông dân về xã hội hóa công tác giống lúa ở ĐBSCL, Đại Học Cần Thơ, ngày 4-3-2016. . 326-334. (Đã xuất bản)
42. , **Huỳnh Quang Tín**, Ngô Thị Xuân Diệu, Lê Phát Quới, Trần Hạnh Quyên. **2016**. NGHIÊN CỨU PHỤC TRÁNG GIỐNG LÚA ĐẶC SẢN HUYẾT RỒNG VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN. Khoa học và Công nghệ Việt Nam. 3. 6-10. (Đã xuất bản)
43. **Huỳnh Quang Tín**, Huỳnh Như Điền, Nguyễn Hồng Cúc, Bùi Lan Anh. **2016**. ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG THÍCH NGHI CÁC GIỐNG LÚA TRIỂN VỌNG CỦA NÔNG DÂN TỈNH AN GIANG. Khoa học và Công nghệ. 2. 12-17. (Đã xuất bản)
44. Phạm Ngọc Nhân, **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hồng Cúc, Huỳnh Nguyễn Vũ Lâm. **2016**. TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN FARES ĐẾN KINH TẾ NÔNG HỘ SẢN XUẤT LÚA GIỐNG TẠI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VÀ MIỀN TRUNG VIỆT NAM. Kỷ yếu khoa học thành tựu 20 năm - Nâng cao năng lực nông dân về xã hội hóa công tác giống lúa ở đồng bằng sông Cửu Long. Huỳnh Quang Tín. 42-53. (Đã xuất bản)
45. **Huỳnh Quang Tín**. **2016**. CAPACITY BUILDING FOR FARMERS IN PARTICIPATORY PLANT BREEDING AND AGRO-BIODIVERSITY CONSERVATION IN VIETNAM 1995-2015. 20 year's achievements on Participatory plant breeding in the Mekong Delta, Vietnam, Đại Học Cần Thơ, ngày 4-3-2016. . 348373. (Đã xuất bản)
46. Nguyễn Văn Rô, **Huỳnh Quang Tín**, Huỳnh Như Điền, Nguyễn Hồng Cúc. **2016**. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU, LAI-CHỌN VÀ KHẢO NGHIỆM GIỐNG LÚA HẬU MỸ TRINH 1 (HMT1). Thành tựu 20 năm - Nâng cao năng lực nông dân về xã hội hóa công tác giống lúa ở ĐBSCL, Đại Học Cần Thơ, ngày 4-3-2016. . 335-346. (Đã xuất bản)
47. **Huỳnh Quang Tín**, Huỳnh Như Điền, Nguyễn Hồng Cúc, Bùi Lan Anh. **2016**. GIẢI PHÁP KỸ THUẬT TĂNG THU NHẬP CHO SẢN XUẤT GIỐNG AG-NÉP (CK92) VỤ THU ĐÔNG TẠI HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG. Khoa học và Công nghệ. 1. 15-19. (Đã xuất bản)
48. **Huỳnh Quang Tín**, Trần Kim Tính, Nguyễn Văn Sánh, Trần Thị Huyền Trang, Võ Văn Bình. **2015**. ẢNH HƯỞNG CỦA KỸ THUẬT TƯỚI ĐẾN NĂNG SUẤT VÀ PHÁT THẢI METHANE (CH₄) TRONG SẢN XUẤT LÚA TẠI GÒ CÔNG TÂY - TIỀN GIANG. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Số 38. 55-63. (Đã xuất bản)
49. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Hoàng Khải, Nguyễn Hồng Cúc, Nguyễn Văn Nhật, Lê Minh Thắng. **2015**. CANH TÁC LÚA THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở ĐBSCL: ÁP DỤNG KỸ THUẬT 1 PHẢI 5 GIẢM VÀ TƯỚI NGẬP KHÔ XEN KẼ. Thành tựu 20 năm - Nâng cao năng lực nông dân về xã hội hóa công tác giống lúa ở ĐBSCL, Đại Học Cần Thơ, ngày 4-3-2016. . 277-286. (Đã xuất bản)
50. **Huỳnh Quang Tín**, Huynh Nguyen Vu Lam. **2015**. 20 NĂM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NÔNG DÂN TRONG NGHIÊN CỨU NÔNG NGHIỆP Ở ĐBSCL. Phát triển nguồn nhân lực ở ĐBSCL. ISBN: 978-604-919-505-1. 49-57. (Đã xuất bản)
51. **Huỳnh Quang Tín**, Nguyễn Văn Nhật. **2015**. SO SÁNH HIỆU QUẢ MÔ HÌNH SINH THÁI SẢN XUẤT VÀ CÁC MỨC THÂM CANH LÚA VỤ THU ĐÔNG 2015 - TÂN HIỆP, KIÊN GIANG. Thành tựu 20 năm - Nâng cao năng lực nông dân về xã hội hóa công tác giống lúa ở ĐBSCL, Đại Học Cần Thơ, ngày 4-3-2016. . 287-294. (Đã xuất bản)
52. **Huỳnh Quang Tín**, Trần Thị Hạnh Quyên, . **2015**. XÁC ĐỊNH KỸ THUẬT CANH TÁC THÍCH HỢP CHO GIỐNG LÚA HUYẾT RỒNG TẠI VĨNH HƯNG, LONG AN. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Số 41. 78-85. (Đã xuất bản)

53. **Huỳnh Quang Tín. 2015.** ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA HUẤN LUYỆN FFS ĐẾN GIẢNG VIÊN THAM GIA DỰ ÁN CBDC-FARES. Thành tựu 20 năm - Nâng cao năng lực nông dân về xã hội hóa công tác giống lúa ở ĐBSCL, Đại Học Cần Thơ, ngày 4--2016. . 306-315. (Đã xuất bản)
54. **Huỳnh Quang Tín, Nguyễn Hoàng Khải, Nguyễn Hồng Cúc, Nguyễn Văn Nhật. 2015.** MO HÌNH SẢN XUẤT Lúa HIỆU QUẢ CAO VÀ GIAM PHÁT THAI KHI NHÀ KINH Ở ĐBSCL. Khuyen Nong @ Hau Giang. 05-05-2015. (Đã xuất bản)
55. **Huỳnh Quang Tín. 2015.** SẢN XUẤT NẾP (CK92) HIỆU QUẢ CAO - GIẢM NƯỚC VÀ ÍT PHÁT THAI KHÍ MÊ-TAN TẠI XÃ PHÚ THÀNH, HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG. Khoa học và Công nghệ. 3. 20-25. (Đã xuất bản)
56. Trần Thanh Hùng, **Huỳnh Quang Tín, Huỳnh Như Điền, Nguyễn Hồng Cúc. 2015.** CHỌN-TẠO VÀ CÔNG NHẬN GIỐNG Lúa MỚI: GIỐNG Lúa NÚI VOI 1 (NV1). Thành tựu 20 năm - Nâng cao năng lực nông dân về xã hội hóa công tác giống lúa ở ĐBSCL, Đại Học Cần Thơ, ngày 4-3-2016. . 264-276. (Đã xuất bản)
57. Phạm Ngọc Nhân, **Huỳnh Quang Tín, Đỗ Ngọc Diễm Phương. 2014.** XÁC ĐỊNH CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ HÀI LÒNG CỦA NÔNG DÂN QUA KHÓA HỌC TẬP HUẤN FFS VỀ TĂNG CƯỜNG KỸ NĂNG CHỌN GIỐNG VÀ SẢN XUẤT Lúa GIỐNG CỘNG ĐỒNG TỈNH HẬU GIANG NĂM 2012. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Số 34. 62-73. (Đã xuất bản)
58. Phạm Ngọc Nhân, **Huỳnh Quang Tín, Trần Thị Linka. 2013.** ĐÁNH GIÁ SỰ CẢI THIẾN KIẾN THỨC CỦA NÔNG DÂN QUA KHÓA HỌC TẬP HUẤN FFS VỀ TĂNG CƯỜNG KỸ NĂNG CHỌN GIỐNG VÀ SẢN XUẤT GIỐNG CỘNG ĐỒNG TỈNH HẬU GIANG NĂM 2012. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Số 28. 92-101. (Đã xuất bản)
59. **Huỳnh Quang Tín, Nguyễn Hồng Cúc. 2012.** ĐÓNG GÓP CỦA NHÂN GIỐNG CỘNG ĐỒNG TRONG VIỆC GIA TĂNG CHẤT LƯỢNG Lúa, GẠO Ở ĐBSCL. Hội thảo quốc tế. . (Đã xuất bản)
60. **Huỳnh Quang Tín, Nguyễn Văn Sánh, Nguyễn Hồng Cúc, Nguyễn Việt Anh, Trần Thu Hà, Trịnh Thị Hòa, Jane Hughes. 2012.** CANH TÁC Lúa ÍT KHÍ THẢI NHÀ KÍNH TỈNH AN GIANG VỤ ĐÔNG XUÂN 2010-2011. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Số 23a. 31-41. (Đã xuất bản)
61. Lê Xuân Thái, **Huỳnh Quang Tín, Ông Huỳnh Nguyệt Ánh. 2011.** CHỌN TẠO GIỐNG Lúa CÓ SỰ THAM GIA CỦA NÔNG DÂN Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Số 19a. 156-165. (Đã xuất bản)
62. **Huỳnh Quang Tín, Nguyễn Hồng Cúc. 2011.** ĐÓNG GÓP CỦA NHÂN GIỐNG CỘNG ĐỒNG TRONG VIỆC GIA TĂNG CHẤT LƯỢNG Lúa, GẠO Ở ĐBSCL. Pathway to develop high quality rice in Vietnam, Soc Tang 10 November 2012. . 129-140. (Đã xuất bản)
63. Ông Huỳnh Nguyệt Ánh, Lê Việt Dũng, **Huỳnh Quang Tín. 2004.** KHẢO SÁT TÍNH CHỊU HẠN CỦA TẬP ĐOÀN Lúa RẦY MIỀN TRUNG VIỆT NAM DỰA VÀO ĐẶC ĐIỂM HÌNH THÁI VÀ PHÂN TÍCH DNA. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Số 01. 130-136. (Đã xuất bản)

4. Lĩnh vực nghiên cứu khoa học chính.

STT	Tên lĩnh vực nghiên cứu chính
1	Cây lương thực và cây thực phẩm
2	Khoa học công nghệ trồng trọt khác

**Xác nhận
của Đại học Cần Thơ**

Cần Thơ, ngày 05 tháng 05 năm 2026
(Người kê khai ký tên
và ghi rõ họ tên)

Huỳnh Quang Tín